

Bản án số:186 /2019/HSST
Ngày 31/12/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Minh Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Chiến; bà Lê Thị Thanh Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: Ông Đào Thế Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 181/2019/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 189/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Kế T** , - Tên gọi khác: không, Giới tính: Nam;

Sinh ngày 20/8/1987, tại Qu, Quảng Ninh;

Nơi ĐKKHKT: Khu 3, phường Ph, thị xã Qu, tỉnh Quảng Ninh; Chỗ ở: Tổ 47, khu 4B2, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ: không; Trình độ học vấn: 0/12 (tự học biết chữ);

Họ tên bố: Nguyễn Kế T ; Họ tên mẹ: Hoàng Thị T (tên gọi khác Hoàng Thị H)

Vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 18/01/2018, bị Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 3, xử phạt 13 tháng tù, về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”. Ngày 17/8/2018, chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không;

Nhân thân: + Ngày 31/12/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên), tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù, cho hưởng án treo thời gian thử thách 12 tháng, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Ngày 01/11/2013, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Yên, khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngày 15/4/2014, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, ra Quyết định đình chỉ vụ án, Quyết định đình chỉ vụ án đối với bị can do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 07/10/2019, hiện đang tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

****Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:***

Bà Hoàng Thị T , sinh năm 1958, nơi đăng ký HKTT: Tổ 47, khu 4B2, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa

****Người làm chứng:***

1. Anh Hoàng Hữu Gi , sinh năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 43, khu 4, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

2. Anh Hoàng Văn Ch , sinh năm 1981; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 3, khu 1, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều vắng mặt tại phiên Tòa).

****Người chứng kiến:***

1. Ông Nguyễn Xuân Th , sinh năm 1957; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 21, khu 3, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

2. Ông Bùi Đức K , sinh năm 1959; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 77, khu 7, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh.

(Đều vắng mặt tại phiên Tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 15 phút ngày 07/10/2019, tại tổ 57, khu 5A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh. Công an thành phố Cẩm Phả phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Kế T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ của Tùng 01 túi nilon bên trong có 07 gói giấy bạc đều chứa chất bột màu trắng, 01 túi xách vải bên trong có 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung, 01 chiếc điện thoại di động Mobell, 01 thẻ điều trị Methadone, 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ATM của Ngân hàng BIDV đều mang tên Nguyễn Kế T , 645.000 đồng, 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 14P5 – 5832

Tại Bản kết luận giám định số: 786/GĐMT ngày 11/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất bột màu trắng trong 07 gói giấy bạc (kí hiệu từ M1 đến M7) thu của Nguyễn Kế T là ma túy, loại Heroine; Tổng khối lượng là 0,333gam. (Bút lục số 23)

Quá trình điều tra, Nguyễn Kế T khai: Khoảng 16 giờ ngày 07/10/2019, T điện thoại cho Gi hỏi mua 07 gói ma túy Heroine, để sử dụng. Gi đồng ý bán với giá 700.000 đồng và hẹn đến khu vực dốc bệnh viện thuộc phường Cẩm Phú, thành phố Cẩm Phả để giao dịch. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 14P5 – 5832 đến chỗ hẹn mua của Giáp 07 gói ma túy với giá 700.000 đồng rồi T đem đến khu vực tổ 57, khu 5A, phường Cửa Ông, thành phố Cẩm Phả, thì bị Công an phát hiện, bắt quả tang. (Bút lục số 69 - 76).

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Kế T khai nhận bị cáo tái sử dụng ma túy từ khoảng tháng 8 năm 2018, ma túy bị cáo sử dụng là Heroine mặc dù bị cáo điều trị Methadol. Khoảng 16 giờ ngày 07/10/2019 bị cáo gọi điện cho Gi là một người bạn bị cáo mới quen hỏi mua 07 gói ma túy Heroine, Gi đồng ý bán ma túy cho bị cáo với giá 700.000 đồng và hẹn bị cáo đến dốc bệnh viện cũ để giao dịch. Sau khi mua được ma túy của Gi bị cáo cất giấu vào túi áo ngực đang mặc và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 14P5 – 5832 đến dừng đỗ trên vỉa hè tại ngã ba chợ Cửa Ông để đón khách đi xe ôm thì bị Công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng. 07 gói ma túy bị cáo mua của Giáp mục đích là để sử dụng cho bản thân, trong số tài sản đồ vật thu giữ của bị cáo, bị cáo đã dùng điện thoại nhãn hiệu Mobell để gọi điện cho Giáp, chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 14P5 – 5832 là của mẹ bị cáo.

Người chứng kiến trong vụ án là ông Nguyễn Xuân Th, ông Bùi Đức K, đã người chứng kiến Công an bắt quả tang Nguyễn Kế T ngày 07/10/2019, trong quá trình điều tra đều có lời khai thể hiện nội dung : Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 07/10/2019, tại khu vực ngã ba chợ Cửa Ông, các ông chứng kiến Công an bắt quả tang đối với Nguyễn Kế T , thu giữ của Tùng 01 túi ni lon bên trong có 07 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, T khai đó là ma túy Heroine, ngoài ra còn thu giữ của T một số tài sản đồ vật khác như cáo trạng mô tả.(BL 82-84 ; 86-87;)

Tài liệu có trong hồ sơ vụ án : Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 07/10/2019 (BL: 15), Biên bản niêm phong đồ vật tài liệu bị tạm giữ (Bl : 18) ; Tài liệu Tùng xác định vị trí nơi T mua ma túy của đối tượng tên là Gi (Bl 87); Bản ảnh vật chứng (BL : 123); các tài liệu này đều có nội dung phù hợp lời khai của bị cáo tại phiên tòa.

Tại bản cáo trạng số 185/CT- VKSCP ngày 30/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố Nguyễn Kế Tùng về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa kiểm sát viên trình bày luận tội bị cáo với đề nghị kết tội bị cáo như nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Kế T từ 21 đến 24 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/10/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; ngoài ra có quan điểm xử lý vật chứng theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với kết luận của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Kế T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp thống nhất, phù hợp kết luận giám định ma túy, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Trên cơ sở các chứng cứ này, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 07/10/2019, tại khu vực tổ 57, khu 5A, phường C, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Kế T có hành vi tàng trữ trái phép 07 gói ma túy loại Heroine, có tổng trọng lượng 0,333 gam, mục đích để sử dụng, thì bị Công an bắt quả tang.

Hành vi này của bị cáo Nguyễn Kế T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp quy định tại điểm tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tội danh có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm tù. Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là chất gây nghiện làm cho người sử dụng phải lệ thuộc vào nó, ma túy làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, kinh tế của người sử dụng và là nguồn phát sinh tội phạm nguy hiểm khác cho xã hội. Pháp luật Nhà nước ta xử lý nghiêm khắc đối với các tội phạm này, mục đích để ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma túy trong xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hiểu được tác hại của ma túy đối với người sử dụng cũng như đối với xã hội và sự nghiêm cấm của pháp luật, nhưng vì lối sống buông thả, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố tình mua để sử dụng, bị cáo đã mua và tàng trữ nhiều gói ma túy để sử dụng. Với tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cần thiết phải xử lý cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Kế T thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn về hành vi phạm của mình, nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Trước khi phạm tội lần này, bị cáo đã bị kết án tại bản án ngày 31/12/2007 của Tòa án nhân dân huyện Yên Hưng (nay là thị xã Quảng Yên), tỉnh Quảng Ninh, về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tính đến ngày bị cáo phạm tội lần này bản án đã được xoá án tích; Ngày 01/11/2013, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Quảng Yên, khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Cố ý gây thương tích”, ngày 15/4/2014, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Quảng Yên, ra Quyết định đình chỉ vụ án do bị hại rút đơn yêu cầu khởi tố, nên xác định bản án và Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can này là nhân thân đối với bị cáo.

Ngày 18/01/2018, bị cáo bị Tòa án quân sự Khu vực 1 Quân khu 3, xử phạt 13 tháng tù, về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”. Ngày 17/8/2018, chấp hành xong hình phạt tù, tính đến ngày bị cáo phạm tội lần này bản án chưa được xoá án tích, nên xác định lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng: Số ma túy thu giữ của bị cáo đã sử dụng hết vào việc giám định, nên không còn để xem xét. 01 túi xách vải, 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung, 01 thẻ điều trị Methadone, 01 Căn cước công dân và 01 thẻ ATM ngân hàng BIDV (trong tài khoản có 12.946.690 đồng) đều mang tên Nguyễn Kế Tùng, 645.000 đồng qua xác minh là tài sản của Nguyễn Kế Tùng, không liên quan đến hành vi phạm tội, 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, biển kiểm soát 14P5 – 5832, qua xác minh là của bà Hoàng Thị Tất (mẹ bị cáo Tùng), bà Tất không biết việc Tùng sử dụng xe để đi mua ma túy, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp. 01 chiếc điện thoại di động Mobell thu của bị cáo, bị cáo đã dùng để liên lạc mua ma túy của Giáp, xác định là vật dùng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Đối tượng tên Gi, qua xác minh là Hoàng Hữu Gi (SN 1974, trú tại tổ 43, khu 4, phường C, thành phố Cẩm Phả), Gi không thừa nhận bán ma túy cho T và T cũng không nhận dạng được Gi, do không có chứng cứ nào khác nên không đủ cơ sở để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kế T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Kế T 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt 07/10/2019.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Mobell, màu đen, số IMEI 1 : 810033600826598, số IMEI 2 : 810034600826598, kèm 01 sim, 01 pin, điện thoại đã qua sử dụng.

(Hiện trạng toàn bộ vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 43/BB-THA ngày 09/12/2019 của cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cẩm Phả).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo Nguyễn Kế T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, có mặt bị cáo, có mặt người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là bà Hoàng Thị T; Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, báo cho bị cáo, báo cho bà Hoàng Thị T biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm ./.

Nơi nhân:

- Tòa án nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Cẩm Phả
- Công an TP Cẩm Phả, CQ THA hình sự;
- Trại tạm giam Công an tỉnh QN;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Cẩm Phả;
- Bị cáo, Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; Lưu hồ sơ, lưu văn phòng.

THAY MẶT HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đặng Thị Minh Nga

